

Số: 106/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 746/2026/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2026, về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị N, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, tổ D, khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Bà Lâm Thị Bé Ú, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số A, đường T, Tổ A, khu phố T, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị N và bà Lâm Thị Bé Ú thống nhất bà Lâm Thị Bé Ú có trách nhiệm trả cho bà Đặng Thị N số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 7.000.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 57.000.000 đồng.

Kể từ ngày 18/8/2026 cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án (bà Lâm Thị Bé Ú) còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn thiếu theo mức lãi suất 10%/năm.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đặng Thị N không phải chịu án phí, được nhận lại tiền tạm ứng phí đã nộp là 1.570.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001797 ngày 29/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Bà Lâm Thị Bé Ú chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.425.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND KV6 - ĐT;
- Phòng THADS KV6 - ĐT;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Nữ Thu Hân